

Hoàng Công Tuấn

Kinh tế trưởng

Tuan.hoangcong@mbs.com.vn

Lê Minh Anh

Chuyên viên phân tích

Anh.LeMinh@mbs.com.vn

Lãi suất liên ngân hàng giảm mạnh tại tất cả các kỳ hạn do thanh khoản trong hệ thống cải thiện dần. NHNN tiếp tục sử dụng kênh phát hành tín phiếu và kênh OMO trên thị trường mở để điều tiết lượng cung ứng tiền tệ. Tỷ giá USD/VND trên thị trường tự do giảm mạnh trong kỳ. KBNN phát hành 11.000 tỷ đồng TPCP trong kỳ với lợi suất trúng thầu tăng mạnh. Lợi suất TPCP thứ cấp đi ngang với tháng trước. Khối ngoại bán ròng hơn 512 tỷ đồng TPCP trong kỳ.

Thị Trường Tiền Tệ

NHNN thực hiện hút hơn 39 nghìn tỷ đồng qua kênh tín phiếu trong nửa đầu tháng 8 và cũng bơm ngược lại hơn 19 nghìn tỷ đồng qua kênh với kỳ hạn 7 ngày. Đồng thời, lãi suất liên ngân hàng qua đêm cũng giảm mạnh so với cuối tháng 7.

Trong nửa đầu tháng 8, NHNN đã thực hiện hút 39,3 nghìn tỷ đồng qua kênh tín phiếu với kỳ hạn 7-14 ngày, lợi suất tín phiếu dao động ở mức 2,6%/năm. Để hỗ trợ điều tiết thanh khoản, NHNN tiếp tục bơm ngược trở lại vào hệ thống 19,1 nghìn tỷ đồng theo phương thức đấu thầu lãi suất, kỳ hạn 7 ngày với lãi suất cạnh tranh từ 3,5%- 4,5%/năm.

Việc NHNN phải bơm hỗ trợ thanh khoản kết hợp với khối lượng tín phiếu đáo hạn đã giúp cho lãi suất liên ngân hàng hạ nhiệt nhanh chóng. Khảo sát của Bloomberg cho thấy lãi suất liên ngân hàng qua đêm đang giao dịch ở mức 2,27%/năm, giảm mạnh từ mức 3,32% của cuối tháng trước. Lãi suất các kỳ hạn khác cũng ở quanh mức 2,6%-3,48%/năm, giảm mạnh 22-92 điểm cơ bản sơ với cuối tháng 7. NHNN đang tập trung khá nhiều việc điều hành chính sách tiền tệ theo hướng ổn định tỷ giá. Theo đó, thời gian tới, nhiều khả năng nhà điều hành tiền tệ lại tiếp tục hút thêm lượng tín phiếu mới.

Tỷ giá USD/VND trên thị trường tự do giảm mạnh.

Với cường độ hút tiền về liên tiếp đi cùng hoạt động bán USD của NHNN, qua đó góp phần hạ nhiệt tỷ giá. Giá USD tự do trong nước rơi xuống dưới mốc 24.000 đồng. So với cuối tháng 7, tỷ giá USD/VND trên thị trường tự do giảm 430 đồng/USD và hiện giao dịch ở mức 23.950 đồng/USD. Tỷ giá trung tâm và liên ngân hàng lần lượt giao dịch ở mức 23.160 đồng/USD, giảm 16 đồng/USD và 23.279 đồng/USD, tăng 20 đồng/USD.

Chỉ số DXY Index quay trở về mức 106,48. Đồng bạc xanh đã tăng trở lại khi các nhà đầu tư đặt cược rằng ngân hàng trung ương Mỹ sẽ tiếp tục tăng lãi suất mạnh mẽ khi lạm phát vẫn ở mức cao. Những kỳ vọng này đã tăng lên kể từ tuần trước, khi lạm phát nhẹ hơn dự kiến trong tháng 7 làm dấy lên một số hy vọng rằng áp lực giá cả có thể đã qua đi. Ngoài ra, đồng tiền của Mỹ cũng đã được hưởng lợi từ các dòng chảy trú ẩn an toàn trong khi các đồng tiền nhạy cảm với hàng hóa như đồng đô la Úc lại giảm sau khi bị ảnh hưởng bởi một loạt dữ liệu đáng thất vọng mới của Trung Quốc làm gia tăng lo ngại suy thoái toàn cầu.

Thuật ngữ viết tắt:

TPCP: Trái phiếu chính phủ

NSNN: Ngân sách nhà nước

NHNN: Ngân hàng nhà nước

NHTM: Ngân hàng thương mại

KBNN: Kho bạc nhà nước

GTGD: Giá trị giao dịch

NĐTNN: Nhà đầu tư nước ngoài

TCTD: Tổ chức tín dụng

LSTC: Lãi suất tham chiếu

Hình 1. Lãi suất qua đêm liên ngân hàng (%)



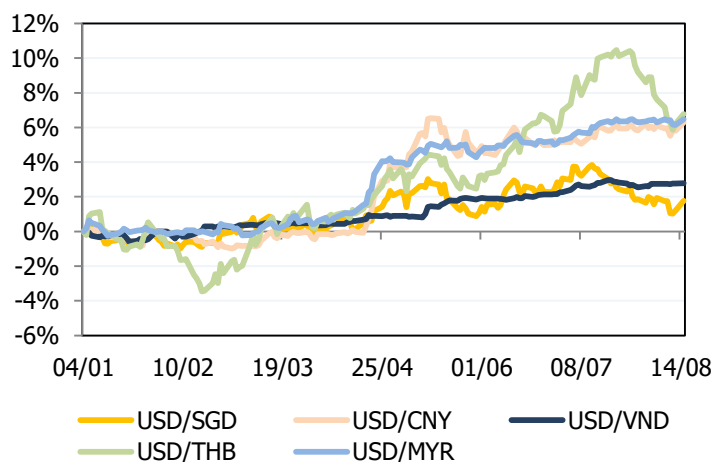
Nguồn: Bloomberg.

Hình 3. Lãi suất liên ngân hàng (%/năm)

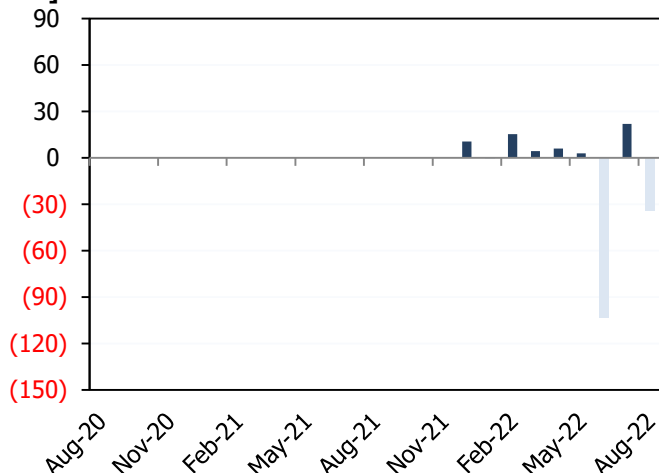
Ngày	Qua đêm	1 Tuần	2 Tuần	1 Tháng
31/05	0,50	1,10	1,40	2,13
30/06	0,53	1,01	1,35	2,05
29/07	3,32	3,52	3,44	3,70
15/08	2,27	2,60	2,88	3,48

Nguồn: Bloomberg.

Hình 5. Diễn biến tỷ giá một số đồng tiền trong khu vực tính từ đầu năm 2022

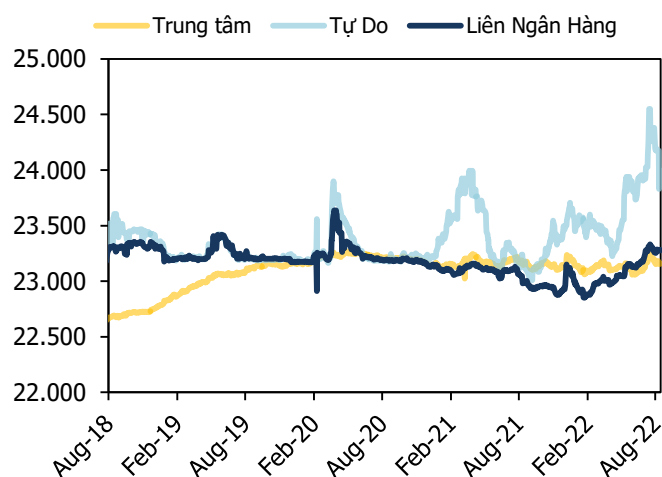


Hình 2. Thanh khoản thị trường mở (Bơm Ròng) [nghìn tỷ VND]



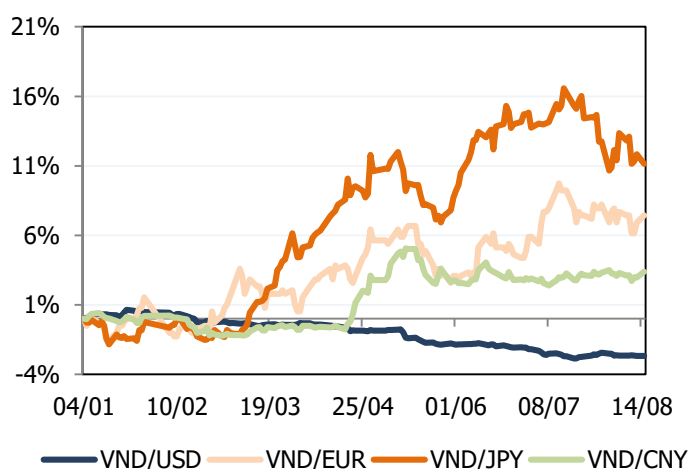
Nguồn: NHNN

Hình 4. Tỷ giá USD/VND



Nguồn: NHNN, Bloomberg, MBS.

Hình 6. Diễn biến giá trị VND so với các đồng tiền lớn khác tính từ đầu năm 2022



Nguồn: Bloomberg

Nguồn: Bloomberg

Thị Trường Trái Phiếu Chính Phủ

Thị trường sơ cấp

KBNN phát hành thành công 11.000 tỷ đồng TPCP trong kỳ với lợi suất trúng thầu tăng mạnh.

Trong nửa đầu tháng 8, tình hình phát hành TPCP có phần cải thiện hơn so với tháng 7, lượng phát hành thành công vẫn tập trung chủ yếu tại hai kỳ hạn chính 10N và 15N. Trong số 14.000 tỷ đồng trái phiếu được chào bán, có 11.000 tỷ đồng được huy động, tỷ lệ 79%. Đến thời điểm hiện tại, KBNN mới phát hành được hơn 89 nghìn tỷ đồng TPCP, hiện chỉ đạt 22% kế hoạch năm 2022 là 400 nghìn tỷ đồng.

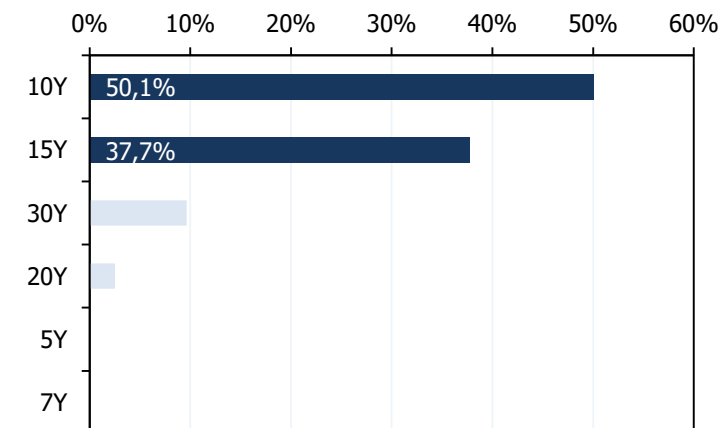
Mức lợi suất trúng thầu của các trái phiếu tiếp tục tăng so với cuối tháng 7. Lợi suất kỳ hạn 10N và 15N lần lượt là 2,72%/năm và 3%/năm, tăng 14-17 điểm cơ bản so với cuối tháng 7. Với việc chưa có áp lực phát hành để tài trợ các dự án đầu tư công, lãi suất trái phiếu chính phủ trên thị trường sơ cấp được điều chỉnh khá chậm và chưa đáp ứng được kỳ vọng của các nhà đầu tư khiến cho tỷ lệ trúng thầu của TPCP vẫn khá thấp. Để đạt kế hoạch huy động vốn qua kênh trái phiếu của KBNN, lợi suất trúng thầu cần được đẩy cao hơn nữa.

Hình 7. Kết quả đấu thầu TPCP KBNN T8/2022 (%)

Kỳ hạn	Giá trị chào bán	Giá trị trúng thầu	Tỷ lệ trúng thầu	Lợi suất
5N	1.500	0	0%	0,00%
7N				
10N	6.000	5.500	92%	2,67-2,72%
15N	6.000	5.500	92%	2,94-3%
20N				
30N	500	0	0%	0,00%
Tổng	14.000	11.000	79%	Đơn vị: tỷ đồng

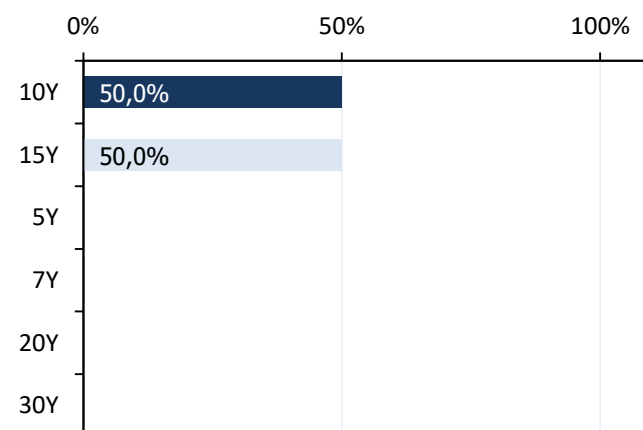
Nguồn: HNX

Hình 9. Tỷ trọng TPCP phát hành trong năm 2022



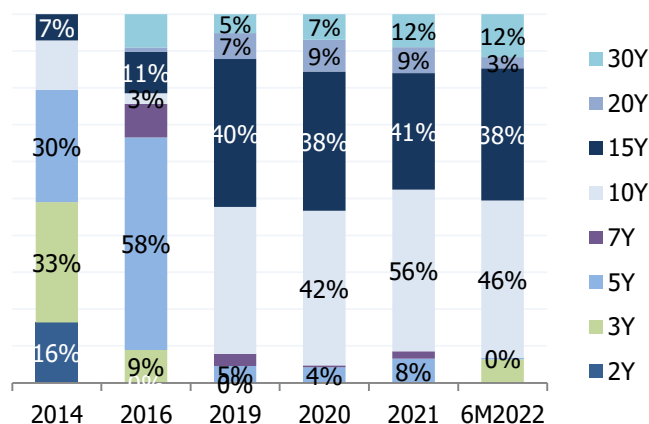
Nguồn: HNX

Hình 8. Tỷ trọng TPCP phát hành T8/2022



Nguồn: HNX.

Hình 10. Tỷ trọng TPCP trúng thầu qua các năm



Nguồn: HNX

Hình 11. Tình hình phát hành TPCP năm 2022 (tỷ đồng)

Kỳ hạn	Kế hoạch KBNN 2022	KBNN đã phát hành 2022	% Kế hoạch KBNN 2022
5 Năm	30.000	0	0%
7 Năm	15.000	0	0%
10 Năm	140.000	44.777	32%
15 Năm	150.000	33.755	23%
20 Năm	30.000	2.265	8%
30 Năm	35.000	8.625	25%
Tổng	400.000	89.422	22%

Nguồn: KBNN, HNX

Hình 12. Lợi suất TPCP 10N tại một số quốc gia

Tính đến ngày 15/08/2022

* Số điểm cơ bản thay đổi so với hiện tại

Thị trường	Đóng cửa (%)	Tuần trước*	Tháng trước*	31/12/2021*
Mỹ	2,79	-3,90	13,9	127,8
EU	0,90	-5,50	8,3	107,7
Nhật Bản	0,19	2,20	0,5	11,9
Trung Quốc	2,67	-7,90	-9,8	-11,2
Hàn Quốc	3,28	16,20	15,2	102,2
Ấn Độ	7,29	-1,20	-2,8	83,5
Malaysia	3,94	1,00	5,4	37,2
Singapore	2,68	5,19	1,4	95,4
Indonesia	7,08	-8,00	-4,6	69,4
Philippines	3,97	-9,78	-15,7	162,3
Thái Lan	2,51	-8,41	-20,1	55,1
Việt Nam	3,48	-10,50	-1,6	131,5

Nguồn: Bloomberg.

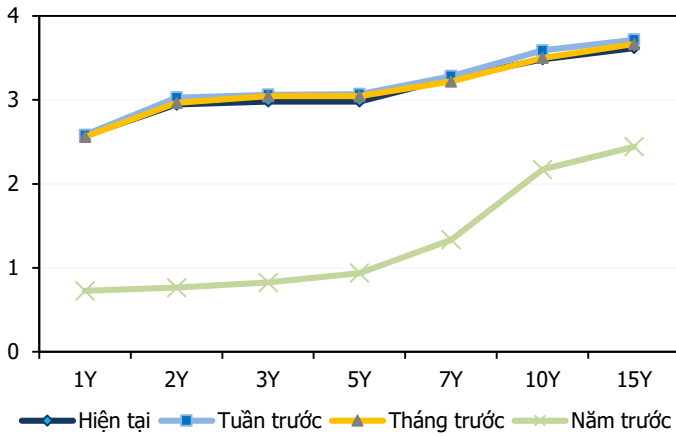
Thị trường thứ cấp

Lợi suất TPCP thứ cấp đi ngang các kỳ hạn. Khối lượng giao dịch bình quân trên thị trường TPCP thứ cấp tăng 7% so với tháng trước. Nửa đầu tháng 8, NĐTNN tiếp tục đà bán ròng 512 tỷ đồng TPCP.

Cuối tháng 8, lợi suất kỳ hạn 10N đang ở mức 3,48%/năm, trong khi lợi suất kỳ hạn 2N tăng lên 2,95%/năm, cả hai kỳ hạn đều tăng 2 điểm cơ bản so với cuối tháng trước. Tính từ đầu năm, lợi suất kỳ hạn 2N đã tăng 218 điểm cơ bản trong khi lợi suất kỳ hạn 10N cũng tăng 133 điểm cơ bản.

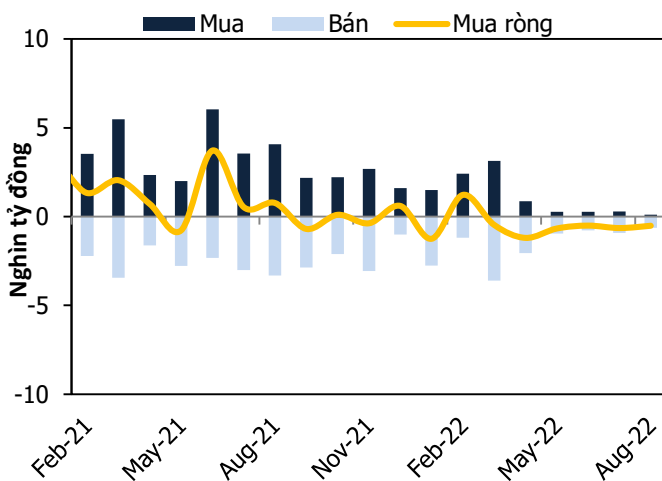
Giao dịch trên thị trường TPCP thứ cấp có phần sôi nổi hơn khi khối lượng giao dịch trong kỳ bình quân ngày đạt 6,4 nghìn tỷ đồng, tăng 7% so với tháng trước. Trong đó, giao dịch outright chiếm 40% khối lượng trong kỳ với 28 nghìn tỷ đồng. Bình quân giao dịch 2,5 nghìn tỷ đồng/ngày, giảm 34% so với bình quân tháng trước. Khối lượng giao dịch repos bình quân tăng 84% so với tháng 7, đạt 3,8 nghìn tỷ đồng/ngày. Khối ngoại bán ròng 512 tỷ đồng TPCP trong kỳ. Tổng cộng, NĐTNN đã bán ròng tổng cộng 4.005 tỷ đồng TPCP trong năm 2022 và bán ròng 4.362 tỷ đồng TPCP trong 12 tháng gần nhất.

Hình 13. Lợi suất TPCP (%)



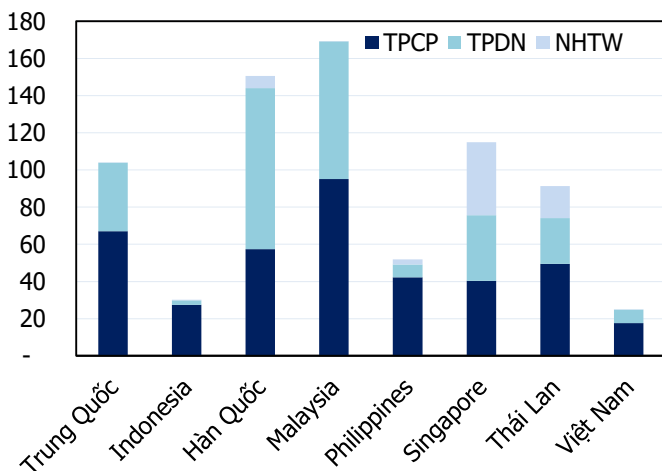
Nguồn: Bloomberg.

Hình 15. Giao dịch khối ngoại trên thị trường thứ cấp



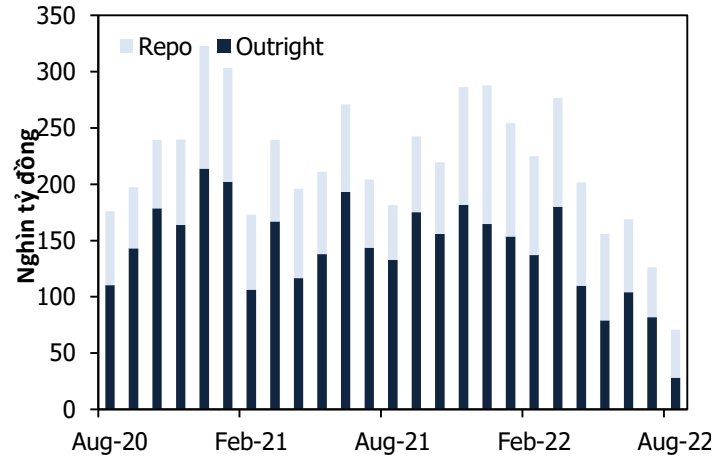
Nguồn: HNX.

Hình 17. Quy mô các thị trường trái phiếu (% GDP Q2 2022)



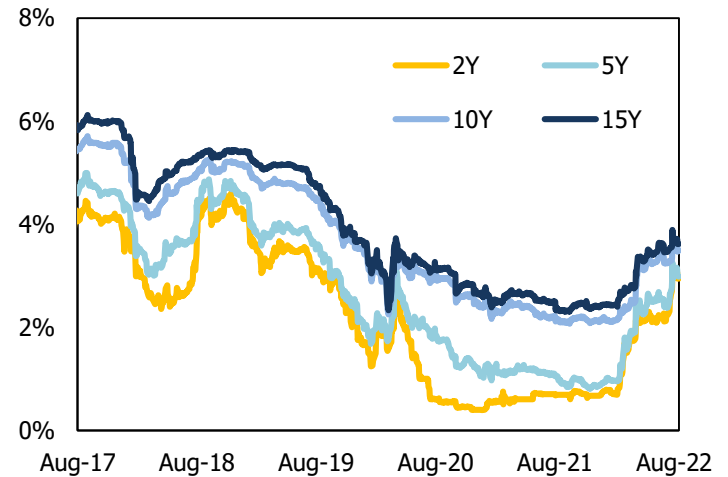
Nguồn: ADB.

Hình 14. GTGD Outright và Repo trên thị trường thứ cấp



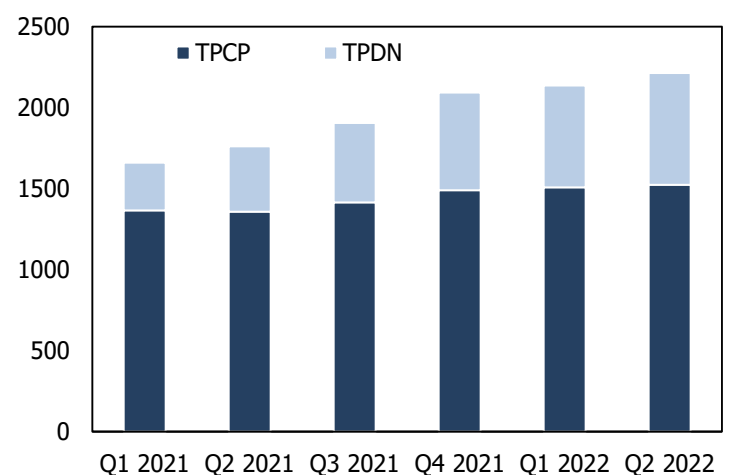
Nguồn: HNX.

Hình 16. Đường cong lợi suất TPCP - TT thứ cấp



Nguồn: Bloomberg.

Hình 18. Dự nợ thị trường trái phiếu Việt Nam các quý (nghìn tỷ đồng)

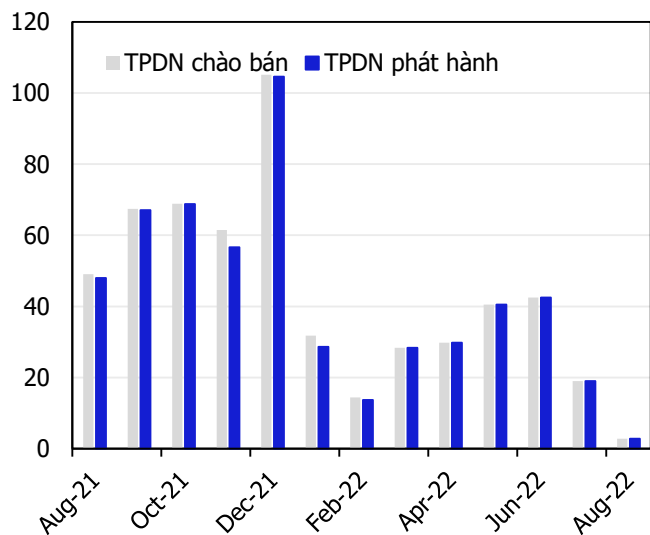


Nguồn: ADB.

Thị Trường Trái Phiếu Doanh Nghiệp

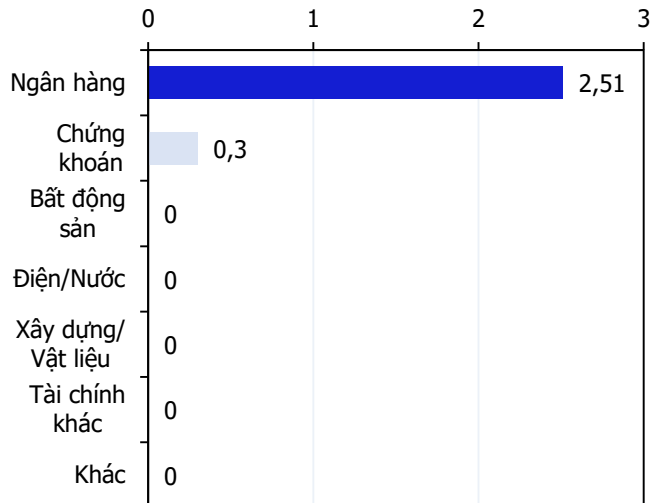
Số liệu của FiinPro cho thấy nửa đầu tháng 8 đã có 2.810 tỷ đồng TPDN được phát hành ở thị trường trong nước. Trong đó, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam phát hành khối lượng trái phiếu lớn nhất đạt 1.500 tỷ đồng. Nhóm ngành ngân hàng vẫn chiếm phần lớn tỷ trọng phát hành trong nửa đầu tháng 8.

Hình 19. Khối lượng TPDN chào bán và phát hành (nghìn tỷ đồng)



Nguồn: HNX, FiinPro, MBS tổng hợp.

Hình 20. Khối lượng phát hành TPDN theo nhóm doanh nghiệp trong tháng 8 (nghìn tỷ đồng)



Nguồn: HNX, FiinPro, MBS tổng hợp.

Hình 21. Các doanh nghiệp phát hành khối lượng TPDN trong tháng 8

Mã CK	Tổ chức phát hành	Kỳ hạn (năm)	Giá trị (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	8	1.500	N/A
	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam	10	600	N/A
ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	1	300	N/A
VDS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt	1	300	N/A
BVB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt	7	60	8,6%
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	8	50	N/A

Nguồn: HNX, FiinPro, MBS tổng hợp

SẢN PHẨM

Sản phẩm này được phát hành một tháng hai lần, tập trung vào các vấn đề của thị trường trái phiếu Việt Nam. Trong báo cáo này, chúng tôi gắn kết các thông tin kinh tế vĩ mô và sự thay đổi của thị trường tiền tệ với thị trường trái phiếu. MBS phát hành báo cáo này, nhưng những sai sót nếu có thuộc về tác giả. Chúng tôi cảm ơn khách hàng đã đọc và gửi phản hồi về các sản phẩm của chúng tôi.

KHOI NGHIÊN CỨU

Chúng tôi cung cấp các nghiên cứu kinh tế và cổ phiếu. Bộ phận nghiên cứu kinh tế đưa ra các báo cáo định kỳ về các vấn đề kinh tế vĩ mô, chính sách tiền tệ và thị trường trái phiếu. Bộ phận nghiên cứu cổ phiếu chịu trách nhiệm các báo cáo về công ty niêm yết, báo cáo công ty tiềm năng và báo cáo ngành. Khối Nghiên Cứu cũng đưa ra các bình luận và nhận định về thị trường thông qua bản tin là The Investor Daily.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 5 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm không ngừng phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam cung cấp các dịch vụ bao gồm: môi giới, nghiên cứu và tư vấn đầu tư, nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, và các nghiệp vụ thị trường vốn. Mạng lưới chi nhánh và các phòng giao dịch của MBS đã được mở rộng và hoạt động có hiệu quả tại nhiều thành phố trọng điểm như Hà Nội, TP. HCM, Hải Phòng và các vùng chiến lược khác. Khách hàng của MBS bao gồm các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức, các tổ chức tài chính và doanh nghiệp. Là thành viên Tập đoàn MB bao gồm các công ty thành viên như: Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital), Công ty CP Địa ốc MB (MB Land), Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản MB (AMC). MBS có nguồn lực lớn về con người, tài chính và công nghệ để có thể cung cấp cho Khách hàng các sản phẩm và dịch vụ phù hợp mà rất ít các công ty chứng khoán khác có thể cung cấp.

MBS tự hào được nhìn nhận là

- Công ty môi giới hàng đầu, đứng đầu về thị phần môi giới từ năm 2009;
- Công ty nghiên cứu có tiếng nói trên thị trường với đội ngũ chuyên gia phân tích có kinh nghiệm, cung cấp các sản phẩm nghiên cứu về kinh tế và thị trường chứng khoán; và
- Nhà cung cấp đáng tin cậy các dịch vụ về nghiệp vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty quy mô vừa.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
ĐT: + 84 24 7304 5688 - Fax: +84 3726 2601
Website: www.mbs.com.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.